

Số: 182/BC-THCS PTH

Gò Vấp, ngày 17 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
Tổng kết về công tác kiểm định chất lượng giáo dục
Năm học 2023 - 2024

Trường THCS Phan Tây Hồ báo cáo tổng kết về công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2023 - 2024 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Loại hình: Công lập.
- Năm thành lập: Ngày 14/12/1976.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá:

- Hiệu trưởng ra Quyết định số 79/QĐ-THCS PTH ngày 01 tháng 3 năm 2019 về thành lập Hội đồng tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục của Trường THCS Phan Tây Hồ năm học 2018 - 2019 gồm 24 thành viên.

2. Lập kế hoạch tự đánh giá:

- Thời điểm lập kế hoạch tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục: Ngày 01 tháng 3 năm 2019.

- Những điều chỉnh, bổ sung đối với kế hoạch: Tháng 8/năm 2019.

3. Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.

- Thời điểm thực hiện: Tháng 3/2019.
- So với kế hoạch tự đánh giá: đúng tiến độ.

4. Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí

- Thời điểm thực hiện: Tháng 5/2019.
- So với kế hoạch tự đánh giá: đúng tiến độ.
- Lý do không đúng tiến độ: Không.

5. Viết báo cáo tự đánh giá

- Thời điểm thực hiện: Tháng 6/2019.
- So với kế hoạch tự đánh giá: đúng tiến độ.
- Lý do không đúng tiến độ: Không.

6. Công bố báo cáo tự đánh giá

- Thời điểm thực hiện: Tháng 8/2019.
- So với kế hoạch tự đánh giá: đúng tiến độ.



- Lý do không đúng tiến độ: Không.

7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá

- Thời điểm thực hiện: Tháng 9/2019.

- So với kế hoạch tự đánh giá: đúng tiến độ.

- Lý do không đúng tiến độ: Không.

III. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐƯỢC ĐỀ

RA

1. Căn cứ thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng

- Báo cáo tự đánh giá năm học 2018 - 2019 (*báo cáo tự đánh giá gần nhất*).

- Báo cáo đánh giá ngoài năm 2020 (*báo cáo đánh giá ngoài gần nhất*).

2. Những kế hoạch cải tiến chất lượng đã thực hiện: (liệt kê theo từng tiêu chuẩn)

*** Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

1. Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

2. Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác.

3. Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

4. Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng.

5. Tiêu chí 1.5: Lớp học.

6. Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

7. Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.

8. Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục.

9. Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

10. Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

*** Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh**

1. Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

2. Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên.

3. Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên.

4. Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh.

*** Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

1. Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập.

2. Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khôi phục vụ học tập.
3. Tiêu chí 3.3: Khôi hành chính - quản trị.
4. Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước.
5. Tiêu chí 3.5: Thiết bị.
6. Tiêu chí 3.6: Thư viện.

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

1. Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh.
2. Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

1. Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.
2. Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.
3. Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định.
4. Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp.
5. Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh.
6. Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục.

3. Những kế hoạch cải tiến chất lượng không thực hiện được: (liệt kê theo từng tiêu chuẩn)

Tiêu chuẩn 1:

Tiêu chuẩn 2:

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh.

- Lý do: Sĩ số học sinh ở một số lớp vượt quá qui định (> 48 học sinh/lớp).
- Kiến nghị: Tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo có kế hoạch qui hoạch mạng lưới trường lớp và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, nhằm đảm bảo sĩ số học sinh trên mỗi lớp.

*** Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

1. Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập.

- Lý do: Sân trường chật hẹp, học sinh đông, không có phòng thể thao đa năng nên gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện các bài tập thể dục đầu giờ, giữa giờ và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao.
- Kiến nghị: Đưa vào dự án xây dựng cơ sở ngoài, công trình xây dựng phòng thể thao đa năng phục vụ cho việc tập luyện các bộ môn thể thao của giáo viên và học sinh.

2. Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khôi phục vụ học tập.



4. Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước.

- Lý do: Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh xây dựng đã lâu từ năm 1997 đã xuống cấp; nhà trường chưa có nhà vệ sinh dành riêng cho học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Kiến nghị: Đề nghị với Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND quận cấp kinh phí sửa chữa khu nhà vệ sinh trong hè 2025.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Đối với công tác tự đánh giá

- Xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn của nhà trường, nhìn ra những điểm mạnh, điểm yếu trong công tác quản lý, chỉ đạo của Ban giám hiệu, chất lượng hiệu quả hoạt động từng người, từng bộ phận, đoàn thể, từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, để thông báo công khai với các cơ quan chức năng và xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường. Qua đó, cơ quan chức năng đánh giá và công nhận nhà trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục từ đó không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Quy trình tự đánh giá (TĐG) cơ sở giáo dục phổ thông gồm 07 bước được quy định tại Điều 23 Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT.

- 1) Thành lập Hội đồng tự đánh giá.
- 2) Lập kế hoạch tự đánh giá.
- 3) Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.
- 4) Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí.
- 5) Viết báo cáo tự đánh giá.
- 6) Công bố báo cáo tự đánh giá.
- 7) Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá.

- Nhà trường thành lập Hội đồng tự đánh giá; Lập kế hoạch tự đánh giá xác định mục đích, phạm vi tự đánh giá; xây dựng kế hoạch tự đánh giá; thu thập thông tin minh chứng; xử lý, phân tích thông tin, minh chứng thu được; tự đánh giá theo từng tiêu chí; viết báo cáo tự đánh giá; công bố báo cáo tự đánh giá theo đúng quy trình.

- Để công tác tự đánh giá được tiến hành thuận lợi và có hiệu quả, Hội đồng tự đánh giá đã xây dựng Kế hoạch tự đánh giá của nhà trường, xác định rõ nguồn nhân lực, CSVC, nguồn tài chính cần huy động, nội dung công việc, thời gian tiến hành từng công việc và hoàn thành quá trình tự đánh giá.

2. Đối với việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng

- Trên cơ sở rà soát kết quả tự đánh giá của nhà trường năm học 2018 - 2019, Hội đồng trường đề ra kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục nhằm khắc phục những mặt còn tồn tại, hạn chế của đơn vị.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường đề ra cụ thể, chi tiết, có tính khả thi, phù hợp đặc điểm tình hình của nhà trường, của từng bộ phận; những vấn đề lớn cần đề xuất lộ trình thực hiện dứt điểm trong từng giai đoạn.

- Xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng năm học, từng giai đoạn của nhà trường, nhìn ra những điểm mạnh, điểm yếu trong công tác quản lý, chỉ đạo của Ban giám hiệu, chất lượng hiệu quả hoạt động từng cá nhân, từng bộ phận, đoàn thể, từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Thời điểm đăng ký đánh giá ngoài lần thứ 3: Tháng 3/năm 2025, đánh giá ngoài để đạt kiểm định chất lượng giáo dục./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Phòng GD&ĐT;
- Ban Giám hiệu;
- Hội đồng trường;
- Lưu: VT.



Vũ Thị Thơ

